

Số: /KH-UBND

Lục Nam, ngày tháng 5 năm 2022

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” của Thủ tướng Chính phủ

Thực hiện Kế hoạch số 1879/KH-UBND ngày 29/4/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” của Thủ tướng Chính phủ; UBND huyện ban hành kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Cụ thể hóa và triển khai có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp theo Kế hoạch số 1879/KH-UBND ngày 29/4/2022 của UBND tỉnh Bắc Giang về việc triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” của Thủ tướng Chính phủ.

- Tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của lãnh đạo và cán bộ của các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp để thúc đẩy thực hiện chuyển đổi số. Phổ cập kỹ năng số cho các đối tượng tham gia vào quá trình chuyển đổi số trên địa bàn huyện. Nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số trong từng ngành, từng lĩnh vực.

2. Yêu cầu: Triển khai quyết liệt, đồng bộ với sự vào cuộc của các cấp, các ngành; đồng thời phân công rõ nhiệm vụ cho từng cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện và xác định rõ lộ trình, thời gian hoàn thành, nguồn lực thực hiện đối với từng nhiệm vụ.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

1. Mục tiêu đến năm 2025

- Xây dựng thành công mạng lưới chuyển đổi số từ huyện đến cấp xã với đội ngũ thành viên thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức, kỹ năng làm nòng cốt cho tiến trình chuyển đổi số trong các ngành, các cấp.

- 100% cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước, các doanh nghiệp trên địa bàn huyện hằng năm được tham gia đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn, cập nhật kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số và công nghệ số.

- 100% cán bộ chuyên trách chuyển đổi số, công nghệ thông tin hằng năm được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về công nghệ số và được tham gia đánh giá trực tuyến kết quả đào tạo qua Hệ thống đánh giá, sát hạch chuẩn kỹ năng số quốc gia.

- 80% số người dân trong độ tuổi lao động biết đến và có kỹ năng sử dụng các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; cơ bản nắm được cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông đào tạo được tối thiểu 02 chuyên gia chuyển đổi số của huyện để trở thành lực lượng nòng cốt dẫn dắt, tổ chức và tham mưu cho cấp ủy, chính quyền các cấp về chuyển đổi số trên địa bàn huyện.

- 60% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học phổ thông có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số.

2. Mục tiêu đến năm 2030

- 100% số người dân trong độ tuổi lao động biết đến các loại hình dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ số thiết yếu khác trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, du lịch, ngân hàng; thành thạo cách thức sử dụng dịch vụ khi có nhu cầu.

- 90% cơ sở giáo dục các cấp từ tiểu học đến trung học phổ thông có tổ chức các hoạt động giáo dục STEM/STEAM và kỹ năng số.

III. NHIỆM VỤ

1. Nhóm các nhiệm vụ nâng cao nhận thức về chuyển đổi số

1.1. Xây dựng chương trình truyền thông về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, các mạng xã hội, trên Cổng thông tin điện tử huyện

- Chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Phối hợp: Trung tâm Văn hóa TT&TT và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian, kết quả thực hiện: 01 chương trình/quý, thực hiện hằng năm.

1.2. Xây dựng, thiết lập và duy trì thường xuyên các chuyên trang, chuyên mục về chuyển đổi số; đưa tin, bài, viết bài về chuyển đổi số; tuyên truyền về chuyển đổi số trên Cổng thông tin điện tử huyện

- Chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Phối hợp: Trung tâm Văn hóa TT&TT và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

1.3. Sản xuất, phát lại các chương trình, phim tài liệu, phóng sự, tin, bài, ảnh, trao đổi, đối thoại, chuyên đề chuyên sâu về chuyển đổi số trên hệ thống phát thanh, truyền hình của huyện; đăng, phát trên các nền tảng khác nhau và trên các phương tiện thông tin đại chúng

- Chủ trì thực hiện: Trung tâm Văn hóa TT&TT.

- Phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

1.4. Phối hợp tổ chức các hội nghị, hội thảo, tọa đàm, triển lãm, trưng bày lưu động về sản phẩm số, giải pháp số, các thành tựu về chuyển đổi số

- Chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

1.5. Tham gia các cuộc thi tìm hiểu về chuyển đổi số, báo chí viết về chuyển đổi số và Chương trình chuyển đổi số

- Chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Phối hợp: Trung tâm Văn hóa TT&TT và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

1.6. Tổ chức tuyên truyền trực quan sử dụng pa-nô, áp phích, tranh cổ động, đồ họa thông tin, đồ họa chuyển động, các vật dụng được in ấn thông tin tuyên truyền, biểu trưng nhận diện thông điệp tuyên truyền về chuyển đổi số

- Chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông; UBND xã, thị trấn và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

1.7. Tổ chức sản xuất các nội dung chuyên biệt về tiềm năng, thế mạnh và các thành tựu của huyện trong chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số như: công nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp công nghệ cao, đô thị thông minh

- Chủ trì thực hiện: Trung tâm Văn hóa TT&TT.

- Phối hợp: Phòng Văn hóa và Thông tin và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

1.8. Tham mưu, đề xuất UBND huyện biểu dương, tôn vinh, khen thưởng các cơ quan, tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến có cách làm hay, sáng kiến có giá trị trong thực hiện chuyển đổi số trên địa bàn huyện

- Chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin.

- Phối hợp: Phòng Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2. Nhóm các nhiệm vụ về phổ cập kỹ năng về chuyển đổi số

2.1. Tổ chức đào tạo, đào tạo lại, đào tạo ngắn hạn, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động làm việc trong các cơ quan từ huyện đến xã, trong tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn huyện

- Chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin, Phòng Nội vụ.

- Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan.

- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

2.2. Hướng dẫn các địa phương tổ chức phổ cập kỹ năng số cho người dân qua Nền tảng học trực tuyến mở đại trà (MOOCs), đào tạo theo hướng cá nhân hóa và phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số của chính quyền và dịch vụ trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, thương mại...

- Chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin; UBND xã, thị trấn.
- Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3. Nhóm các nhiệm vụ về phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số

3.1. Tổ chức các khóa đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, công nghệ số cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý, cán bộ làm công tác tham mưu chuyển đổi số trong các cơ quan nhà nước từ huyện đến xã

- Chủ trì thực hiện: Phòng Nội vụ.
- Phối hợp: Phòng Văn hóa Và Thông tin, Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3.2. Phối hợp đào tạo, bồi dưỡng tối thiểu 02 chuyên gia chuyển đổi số được cập nhật những kiến thức, kỹ năng mới nhất về chuyển đổi số, công nghệ số; tham gia mạng lưới chuyên gia chuyển đổi số của tỉnh

- Chủ trì thực hiện: Phòng Văn hóa và Thông tin.
- Phối hợp: Sở Thông tin và Truyền thông và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3.3. Phối hợp triển khai Chương trình “Học từ làm việc thực tế” để xây dựng chương trình đào tạo nguồn nhân lực theo yêu cầu thực tế và đặt hàng của doanh nghiệp

- Chủ trì thực hiện: Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội.
- Phối hợp: Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Lao động - Thương binh và Xã hội và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

3.4. Tổ chức đào tạo giáo viên dạy các hoạt động giáo dục liên quan đến tin học, khoa học tự nhiên, khoa học xã hội, công nghệ, kỹ thuật và nghệ thuật trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện về phương pháp STEM/STEAM; tổ chức triển khai chương trình STEM/STEAM trong giáo dục phổ thông.

- Chủ trì thực hiện: Phòng Giáo dục và Đào tạo.
- Phối hợp: Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Hằng năm.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch này được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước. Hằng năm, Phòng Tài chính- Kế hoạch cân đối, bố trí kinh phí trên cơ sở nguồn vốn ngân sách huyện để các cơ quan, đơn vị thực hiện các nội dung của Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, Chủ tịch UBND xã, thị trấn trực tiếp chỉ đạo việc thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hằng năm (*trước ngày 20/11*) đánh giá, báo cáo tình hình thực hiện Kế hoạch gửi về UBND huyện (*qua Phòng Văn hóa và Thông tin*) để tổng hợp, báo cáo theo quy định. Tổ chức sơ kết tình hình thực hiện Kế hoạch vào tháng 12/2023; tổng kết đánh giá kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch vào tháng 12/2025.

2. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này; kịp thời báo cáo UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện./.

Nơi nhận:

- Sở Thông tin và Truyền Thông (b/c);
- Thường trực HU, HĐND huyện (b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- LĐVP, CVVX;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Dương Công Định